

VIỆN CÂY LƯƠNG THỰC VÀ CÂY THỰC PHẨM

VŨ TUYỀN HOÀNG

VIỆN Cây lương thực và cây thực phẩm được bắt đầu xây dựng từ năm 1967.

Viện ra đời trong những điều kiện đầy gian khổ, khó khăn của thời kỳ chống Mỹ cứu nước. Trên diện tích gần 150 ha ruộng đất ở huyện Gia lộc, Hải Hưng. Viện đã đặt qui hoạch xây dựng đồng ruộng, đào đắp mương máng, đặt những kinh nghiệm tạo giống, sản xuất giống cây trồng, xây dựng nên qui mô Viện như ngày nay.

Những công trình lao động và thành tựu phục vụ sản xuất của Viện có sự đóng góp to lớn của bác sĩ nông học Lương Đình Cửa, kỹ sư nông học Hồ Đắc Song và nhiều đồng chí khác.

Mấy năm đầu tiên, Viện tập trung vào công tác qui hoạch đồng ruộng, trên cơ sở đó đẩy mạnh các công tác thí nghiệm trong những năm tiếp theo. Viện tập trung vào công tác cải tạo và lai giống lúa, đã đưa ra sản xuất giống lúa chiêm 314 do lai giống, từ giống lúa nhập nội IR8 của Viện lúa Quốc tế đã chọn lọc ra giống lúa NN₈ - 388 phổ biến trong sản xuất các tỉnh phía Bắc hiện nay, năng suất cao có thể đạt 6-7 tấn/ha trên diện tích rộng, ngoài ra Viện còn tiến hành chọn lọc và sản xuất một số giống nhập nội hoặc đang trồng như NN22, NN23, Mộc tuyền, Trán châu lùn, vv... Về giống ngô, Viện đã đưa ra giống ngô lai số 2 (dùng đời F₁, F₂) có thể đạt bình quân 3 tấn/ha trên diện tích sản xuất lớn, năng suất cao đạt 4 - 5 tấn trên 1 ha. Trại thí nghiệm ngô Sông Bôi của Viện đã tạo ra giống ngô lai tổng hợp 2A đạt năng suất 2,7 tấn - 3,5 tấn/ha trong sản xuất, năng suất 4,4 tấn - 5,6 tấn/ha trong thí nghiệm, giống ngô lai 2B đạt năng suất 3,2 - 3,5 tấn/ha trong sản xuất.

Viện đã thu thập và lập được nhiều tập đoàn giống nhập nội, từ các giống này đã chọn lọc ra giống dưa hấu số 1 và số 2, giống

dưa bạch lê, dưa chuột số 27, giống cà chua số 1, số 2, số 3, số 7 vv. Mấy năm gần đây, Viện đưa ra giống lúa chiêm NN75-1 (còn gọi tắt là giống 181) được tạo thành do lai giống, đạt năng suất 3,5 - 4 tấn/ha trong sản xuất, giống lúa lai ngắn ngày NN75 - 6 (thời gian sinh trưởng 90 ngày trong vụ mùa) có thể đạt năng suất từ 3 - 4 tấn/ha, giống cao lương nhập nội số 150, giống đậu xanh nhập nội CES - 14, một số giống đậu tương có năng suất cao, một số giống rau, vv.

Ngay từ những năm đầu, Viện đã xác định nhiệm vụ phục vụ sản xuất, mọi nghiên cứu đều nhằm tăng năng suất cây trồng, trước hết là cây lúa. Về giống lúa, tổng kết lại đến nay, Viện đã đưa ra phục vụ sản xuất một số lượng khá lớn giống cấp I - từ hàng trăm cho đến hàng ngàn tấn giống đã được cung cấp cho Công ty giống cây trồng, hoặc trực tiếp cho các HTX, nông trường, các huyện, tỉnh, thành phố.

Trong những năm đầu sau khi thành lập, Viện đưa ra cách cấy tay cải tiến, một thời đã gây thành phong trào quần chúng rộng rãi về cải tiến thao tác đồng ruộng nhằm tăng năng suất lao động. Viện có trường đào tạo công nhân kỹ thuật, tính đến tháng 4/1978 Viện đã đào tạo được 6 khóa (mỗi khóa 2 năm, theo chế độ vừa làm vừa học), tổng cộng 900 người đã tốt nghiệp.

Trên cơ sở những thành tựu đã đạt được, hiện nay Viện cây lương thực và cây thực phẩm đang trên đà tiến lên xây dựng một Viện hiện đại hóa.

Sau chiến thắng lịch sử 1975, đất nước ta đã thống nhất, địa bàn phục vụ sản xuất của Viện trở nên lớn hơn trước rất nhiều. Để đáp ứng nhu cầu mới, phục vụ sản xuất nông nghiệp tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, toàn thể cán bộ công nhân viên của Viện đang phấn đấu thực hiện chương trình công tác

trong giai đoạn hiện nay. Nhiệm vụ của Viện càng được xác định rõ hơn và bổ sung thêm cho phù hợp với tình hình mới.

Viện Cây lương thực và thực phẩm là Viện chuyên ngành, nghiên cứu, thí nghiệm tạo giống thực nghiệm và kỹ thuật về các giống cây lương thực, cây thực phẩm để phục vụ tăng năng suất và chất lượng các cây nông nghiệp này. Viện là nơi sản xuất giống gốc và một phần giống cấp I để cung cấp cho Công ty giống cây trồng, các viện, trường, trạm, trại thí nghiệm và các địa phương dùng cho việc sản xuất giống tiếp tục. Đồng thời, Viện nghiên cứu, thí nghiệm các biện pháp, kỹ thuật thâm canh để áp dụng trong sản xuất các loại cây lương thực và cây thực phẩm. Viện còn là nơi nghiên cứu, áp dụng các phương pháp tạo giống cây trồng trong điều kiện Việt Nam để tăng hiệu quả và tốc độ tạo giống, trên cơ sở này rút ra những lý luận cần thiết góp phần xây dựng ngành di truyền chọn giống cây trồng ở nước ta. Về mặt đào tạo chuyên môn, Viện là nơi bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, khả năng nghiên cứu khoa học, kinh nghiệm thực tế quản lý công tác giống và kỹ thuật cây trồng cho các kỹ sư nông nghiệp đã công tác chính thức, các kỹ sư tập sự, các sinh viên thực tập. Viện còn là cơ sở đào tạo cán bộ trình độ trên đại học (nghiên cứu sinh, thực tập sinh), sẽ tăng số lượng học sinh của Trường công nhân kỹ thuật tại Viện để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của các cơ sở nông nghiệp chuyên ngành, các địa phương và các hợp tác xã.

Là Viện nghiên cứu cây trồng, trong viện có bộ phận chăn nuôi để phục vụ phân bón và một phần sức kéo khi cần thiết.

Để thực hiện các nhiệm vụ trên, hiện nay Viện cây lương thực và cây thực phẩm đang xúc tiến xây dựng cơ sở vật chất phục vụ nghiên cứu, như các phòng thí nghiệm, các máy móc thiết bị. Việc đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật của Viện nhằm mục đích chuyên môn hóa và chuyên sâu, phần đầu đào tạo được những chuyên gia giỏi về từng cây, ví dụ: các chuyên gia chọn giống lúa, chọn giống ngô, chọn giống các cây có củ, chọn giống đỗ đậu, chọn giống rau hoặc các loại dưa, các chuyên gia kỹ thuật trồng trọt về những loại cây nói trên. Do đó, ngoài việc đào tạo cán bộ theo chế độ nghiên cứu sinh hay thực tập sinh, việc bồi dưỡng thường xuyên về ngoại ngữ, lý luận và các phương pháp hiện đại là rất cần thiết. Việc bồi dưỡng này còn bao gồm cả hình thức đi tham quan các cơ sở nghiên cứu trong nước (hoặc nước ngoài), đi thực tế các địa phương với mục đích tìm

hiểu yêu cầu về giống và kỹ thuật trong sản xuất từng loại cây, rèn luyện tính nhạy cảm với thực tiễn của nhà khoa học, đặc biệt là người làm công tác chọn giống. Có như vậy, việc chọn giống và nghiên cứu kỹ thuật mới đáp ứng nhanh chóng yêu cầu của sản xuất.

Trong nghiên cứu khoa học, phương hướng nghiên cứu có tầm quan trọng quyết định. Hiện nay, các đề tài nghiên cứu của Viện đặt kế hoạch trong 3 năm, chuẩn bị sẽ đặt kế hoạch dài hạn 5 năm, 10 năm hay dài hơn nữa. Ngoài những đề tài phục vụ sản xuất, đã đặt một số đề tài nghiên cứu cơ bản nhằm tăng hiệu quả nghiên cứu các đề tài trên. Muốn đạt được kế hoạch dài hạn, cần phải có sự nghiên cứu, điều tra tình hình hiện tại và thấy trước sự phát triển của sản xuất tương lai để xác định phương hướng cho đúng. Phương hướng đã xác định, còn cần có phương pháp đúng và hợp lý với từng đối tượng cây trồng. Hiện nay Viện rất chú trọng việc đào tạo cán bộ chuyên môn về mặt sử dụng các phương pháp, bao gồm các phương pháp cổ điển và hiện đại, ví dụ việc sử dụng các tác nhân lý hóa để gây đột biến, hoặc chỉ có tác dụng kích thích sinh trưởng với mục đích tăng năng suất hay chất lượng sản phẩm thực vật.

Các phương pháp nói trên sẽ được phát huy tác dụng đến mức cao nhất, khi người nghiên cứu có kiến thức khoa học cơ bản vững. Vì vậy, Viện đặt kế hoạch bồi dưỡng cho các cán bộ nghiên cứu một số vấn đề toán học, về các khoa học cơ bản hay cơ sở (hóa học, tế bào học, di truyền học...), và trước hết là về ngoại ngữ.

Do số lượng và ngành chuyên môn của cán bộ, cơ sở thiết bị cho nghiên cứu còn hạn chế, nên hiện nay Viện mới có 10 bộ môn, trong đó có 8 bộ môn nghiên cứu về chọn giống, kỹ thuật cây trồng, về khoa học cơ sở, và 2 bộ môn thực hành (cơ khí, chăn nuôi). Khi đầy đủ điều kiện, dự kiến Viện sẽ có 18 bộ môn nghiên cứu và 2 bộ môn thực hành với qui mô xây dựng và số lượng cán bộ nhân viên lớn hơn nhiều so với hiện nay.

Để đáp ứng được nhu cầu ngày càng tăng của sản xuất, Viện hiện nay đã đặt kế hoạch hợp tác với nhiều cơ quan nghiên cứu trong và ngoài nước.

Đối với các cơ quan trong nước, Viện ký kết kế hoạch hợp tác hoặc đặt kế hoạch hợp tác trong nghiên cứu về giống, di truyền và kỹ thuật cây trồng. Các cơ quan mà Viện đang hợp tác như Viện Công cụ và cơ giới hóa nông nghiệp, Viện Nông hóa thổ nhưỡng, Viện Bảo vệ thực vật, Viện Chăn nuôi, Viện Thú y, Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp đồng bằng sông Cửu Long, Viện Sinh học, Trường

đại học Nông nghiệp I và một số trường đại học khác, Viện Hóa học (Tổng cục Hóa chất) v.v. Qui mô hợp tác nghiên cứu sẽ ngày càng mở rộng thêm.

Với mục đích góp phần đưa nông nghiệp nước ta tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, Viện cây lương thực và cây thực phẩm đã ký kết kế hoạch hợp tác với Viện Công cụ và cơ giới hóa nông nghiệp về 5 đề tài nghiên cứu khoa học. Những đề tài này tiến hành trên đồng ruộng của Viện và đồng thời ở một số hợp tác xã với những nội dung như: nghiên cứu kỹ thuật cơ giới hóa làm đất ở vùng đồng bằng sông Hồng; xác định các điều kiện kỹ thuật và hiệu quả kinh tế của phương pháp gieo thẳng, cấy bằng máy, cấy tay đối với lúa; nghiên cứu cơ giới hóa đồng bộ cho diện tích trồng lúa trên qui mô lớn v.v.

Đối với các cơ quan nghiên cứu nước ngoài, Viện đang hợp tác với nước CHDC Đức, Liên-xô, Viện lúa Quốc tế (IRRI)... Việc hợp tác theo chiều hướng này chắc chắn sẽ được tăng cường.

Đề có thể đưa nhanh thành quả khoa học vào sản xuất, đưa vào một cách có kế hoạch, Viện Cây lương thực và cây thực phẩm có chương trình ký kết kế hoạch hợp tác với một số địa phương. Việc ký kết giữa Viện và huyện Gia Lộc—địa phương mà Viện đặt cơ sở—đã mở ra nhiều triển vọng. Theo nội dung hợp tác, Viện cung cấp cho huyện các giống mới và kỹ thuật tăng năng suất cây trồng đã được Viện nghiên cứu, kết luận để đưa ra sản xuất. Một số hợp tác xã trong huyện là những điểm để Viện đưa ra khảo nghiệm các thành quả khoa học, từ những điểm này sẽ phát triển ra toàn huyện các thành quả đó. Ngoài ra, Viện có thể đặt một số thí nghiệm trên cánh đồng hợp tác xã để phối hợp với thí nghiệm trong Viện. Như vậy, thí nghiệm có thể đồng thời tiến hành trên các điểm khác nhau, có khả năng rút ngắn được thời gian nghiên cứu. Để thực hiện việc hợp tác, Viện huấn luyện về kỹ thuật cho các đội kỹ thuật hợp tác xã. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức, quản lý việc thi hành những chương trình đã thỏa thuận giữa hai bên, có sự phối hợp với Viện. Cả hai bên đã nhất trí phân đầu

đưa năng suất bình quân về lúa của huyện Gia Lộc lên 10 tấn ha cả năm. Hiện nay việc ký kết trên đang được triển khai. Viện đang chuẩn bị kế hoạch hợp tác với các địa phương khác trên cơ sở Viện tự củng cố và tăng cường đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất cho nghiên cứu khoa học.

Về việc tăng vụ, Viện có kế hoạch tăng cường nghiên cứu các cây trồng vụ đông xuân như khoai tây, khoai lang, các loại đỗ đậu, các loại rau và dưa. Đối với khoai tây là cây đang cần giống tốt và tăng nhanh diện tích trồng trọt, Viện đã thành lập Trại thí nghiệm khoai tây và rau tại Đà Lạt. Trại này có nhiệm vụ giữ giống, chọn lọc những dòng tốt của các giống khoai tây nhập nội và các loại rau có tính chất ôn đới. Các giống khoai tây của CHDC Đức đưa vào trồng ở nước ta như Kac-di-a, Ri-sa là những giống đã cho năng suất cao trong nhiều năm nay, nếu trồng có kỹ thuật tốt, có thể đạt trên 20 tấn mỗi ha. Hiện nay vấn đề nhân nhanh những giống khoai tây này để đưa ra sản xuất rộng là rất cần thiết. Thời gian qua, Viện đã tiến hành có kết quả thí nghiệm phá vụ khoai tây (có sự phối hợp của Viện Sinh học). Dùng hóa chất kích thích các củ nảy mầm sau khi thu hoạch rồi trồng ngay một vụ nữa tiếp theo, đã cho kết quả khả quan về khả năng nhân nhanh giống khoai tây bằng cách tăng vụ.

Viện đang nghiên cứu tăng thêm những thí nghiệm khoa học để thực hiện chức năng của Viện—một Viện chuyên ngành nghiên cứu, thực nghiệm về giống và kỹ thuật các giống cây lương thực và cây thực phẩm. Bắt đầu từ vụ đông xuân 1978-1979 này, số lượng đề tài nghiên cứu của Viện đã tăng đến 50 đề tài.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước giao cho, Viện Cây lương thực và cây thực phẩm rất coi trọng việc đào tạo con người. Đào tạo lớp người giỏi chuyên môn, có tác phong, đạo đức, có lý tưởng để phục vụ yêu cầu của sản xuất nông nghiệp hiện nay. Đào tạo lớp người kế tục sự nghiệp của Viện trong tương lai. Đó là những điều mà Viện Cây lương thực và cây thực phẩm đang tập trung phấn đấu.